TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2023/QĐST-DS	*N, ngày 11 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Xuân H – sinh năm 1987.
Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận
- *Bị đơn:* Bà Võ Thị Hồng Q – sinh năm 1992
Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị Hồng Q có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Xuân H số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc và 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) tiền lãi. Tổng cộng số tiền phải trả là 420.000.000đ (Bốn trăm hai mươi triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Về án phí: Bà Võ Thị Hồng Q phải chịu 10.500.000đ (*Mười triệu năm trăm ngàn đồng)* án phí sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Xuân H không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Xuân H số tiền tạm ứng án phí 8.750.000 đồng (*Tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0008330 ngày 14/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Vũ Văn Cường